

**Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST**

**Ngày 27 tháng 8 năm 2021**

*V/v: “Hôn nhân và gia đình”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Chung và ông Nguyễn Văn Thìn*

**- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.**

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 7 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 58/2021/TB-TA ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị T**; sinh năm 1984

Nơi cư trú: Khu Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh **Lê Văn T**; sinh năm 1979

Nơi cư trú: Khu Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

*Anh T vắng mặt, chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Chị Trần Thị T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án, chị T trình bày về nội dung và yêu cầu khởi kiện của mình như sau:

Chị và anh Lê Văn T tự nguyện kết hôn với nhau ngày 29/11/2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cùng gia đình anh T tại khu 3, xã Đ, huyện T. Vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến khoảng năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do điều kiện kinh tế khó khăn nên vợ chồng phải đi làm ăn xa và từ đó anh T có quan hệ tình cảm với người khác, không quan tâm đến và còn về nhà đánh đuổi chị vì vậy chị đã phải bỏ nhà anh T để đi làm ăn xa rồi sau đó về ở nhà bố mẹ đẻ từ năm 2011, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định hôn

nhân không có hạnh phúc, vợ chồng chị cũng không còn tình cảm trách nhiệm với nhau vì vậy chị yêu cầu được ly hôn anh Lê Văn T.

- Về con chung: Chị và anh Lê Văn T có với nhau 02 con chung là Lê Văn Kh; sinh ngày 02/6/2003 và Lê Thị Hồng Nh; sinh ngày 03/9/2005. Đối với cháu Lê Văn Kh đến nay đã trưởng thành đi làm nên chị không có yêu cầu gì. Còn cháu Lê Thị Hồng Nh từ trước đến nay vẫn ở với bố là anh T và ông bà nội vì vậy khi ly hôn chị đồng ý để cho anh T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nh theo đúng nguyện vọng của cháu Nh. Còn về cấp dưỡng nuôi con khi nào anh T yêu cầu chị sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung chị T không yêu cầu giải quyết.

- Về vay nợ chung và công sức đóng góp cho gia đình anh T, chị T xác nhận không có nên không yêu cầu.

\* Về phía bị đơn là anh Lê Văn T đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng trong quá trình giải quyết vụ án vẫn vắng mặt mà không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn là anh Lê Văn T vẫn vắng mặt mà không có lý do, còn nguyên đơn là chị Trần Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn do vậy là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên trong thời gian chung sống, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ chồng lại không có sự tin tưởng vào tình cảm của nhau là nguyên nhân chính làm phát sinh mâu thuẫn bất đồng, cả hai bên cũng không thực sự có thiện chí hoặc có biện pháp tích cực nào để cùng nhau khắc phục làm cho mâu thuẫn không giải quyết được dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ nhiều năm nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau, không còn sống chung để cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, việc anh T và chị T đã nhiều năm không còn sống chung đã được chính quyền địa phương và ông Lê Văn H là bố đẻ anh T xác nhận. Như vậy, có căn cứ để khẳng định; chị T, anh T đã không còn thực hiện nghĩa vụ của vợ, chồng và trên thực tế thì hôn nhân cũng đã không còn tồn tại từ nhiều năm, nếu cứ tiếp tục ràng buộc sẽ làm cho hôn nhân không có ý nghĩa, mục đích của hôn nhân không đạt được do vậy yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3]. Về nuôi con chung sau ly hôn: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn T có với nhau 02 con chung là Lê Văn Kh; sinh ngày 02/6/2003 và Lê Thị Hồng Nh; sinh ngày 03/9/2005. Đối với cháu Lê Văn Kh đến nay đã trưởng thành đi làm, chị T không có yêu cầu vì vậy Hội đồng xét xử không giao người chăm sóc nuôi dưỡng. Còn với cháu Lê Thị Hồng Nh vẫn chưa thành niên, từ trước đến nay vẫn ở với anh T và ông bà nội (là bố mẹ đẻ anh T), đang có cuộc sống và học tập ổn định, cháu Nh và gia đình anh T có nguyện vọng là để cho cháu Nhung được tiếp tục ở với bố cùng ông bà nội, về phía chị T cũng đồng ý với nguyện vọng của cháu Nh, vì vậy để đảm bảo cho cuộc sống của cháu Nh được tiếp tục ổn định nên sau khi ly hôn, giao cháu Nh cho anh T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh thực tế và quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh T vắng mặt, không có quan điểm về cấp dưỡng vì vậy trong vụ án này không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Mặc dù chị T trình bày không có nhưng do anh T vắng mặt nên không có căn cứ để giải quyết trong vụ án này mà sẽ được giải quyết bằng vụ, việc dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Nguyên đơn là chị Trần Thị T phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba đã phát biểu quan điểm, xác định trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn và giao con chung cho anh T được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- **Xử:** Cho chị Trần Thị T được ly hôn anh Lê Văn T.

- Về nuôi con chung sau ly hôn: Giao cho anh Lê Văn T được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Thị Hồng Nh; sinh ngày 03/9/2005 (hiện nay cháu Nh đang ở với anh T và bố mẹ đẻ anh T tại khu Đ, xã Đ, huyện T). Chị Trần Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác không giải quyết trong vụ án này mà sẽ được giải quyết bằng vụ, việc dân sự khác khi có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Trần Thị T phải nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo “*Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án*” số AA/2020/0001683 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Đ, h. T;
- Các đ-ơng sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- L- u hồ sơ, án văn

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Quang Vũ**

